

I. THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 01-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ (Chuyên đề 2023)

Nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về cán bộ

1. Vị trí, vai trò của cán bộ

Về vị trí, Hồ Chí Minh cho rằng, cán bộ là dây chuyền của bộ máy Đảng, Nhà nước, đoàn thể nhân dân, “là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời, đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng”. Như vậy, cán bộ có vị trí chủ thể của sự nghiệp cách mạng nước ta do Đảng lãnh đạo. Vị trí lãnh đạo, vị trí chủ thể của cán bộ là do Đảng, Nhà nước, đoàn thể phân công, và quyền lực của cán bộ cũng như nhiệm vụ của người cán bộ là do Nhân dân giao cho.

Về vai trò, Hồ Chí Minh khẳng định: cán bộ là cái gốc của mọi công việc; muôn việc thành công hay thất bại đều là do cán bộ tốt hay kém. Cán bộ là lực lượng tinh tuý nhất của xã hội, có vị trí vừa tiên phong vừa là trung tâm của xã hội và có vai trò cực kỳ quan trọng của hệ thống chính trị nước ta.

→ Cán bộ vừa là người lãnh đạo, vừa là người đày tớ thật trung thành của Nhân dân.

2. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về cán bộ

2.1. Về đạo đức của người cán bộ

Theo Hồ Chí Minh, cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ lãnh đạo nói riêng phải có đủ tài và đức - đó là điều kiện cần và đủ; trong đó, đạo đức được coi là gốc của nhân cách và tài giữ vai trò quan trọng: Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn... chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có tài mà không có đức thì hỏng, cho nên người cán bộ không những phải luyện tài: làm giàu tri thức, bồi dưỡng tư duy, cách nhìn tổng thể, biện chứng, chủ động, sáng tạo... mà còn phải rèn luyện đạo đức cách mạng, như “ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở thành người cách mạng chân chính là phải “chí công vô tư”, chỉ biết đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc, của đồng bào lên trên hết. Cán bộ, đảng viên chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ ngày càng ít đi, những tính tốt như NHÂN, NGHĨA, TRÍ, DŨNG, LIÊM sẽ ngày càng thêm.

NHÂN là thật thà thương yêu, hết lòng giúp đỡ đồng chí và đồng bào. Vì thế mà kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến Nhân dân. Vì thế mà sẵn lòng chịu cực khổ trước mọi người, hưởng hạnh phúc sau thiên hạ. Vì thế mà không ham giàu sang, không e cực khổ, không sợ oai quyền. Những người đã không ham, không e, không sợ gì thì việc gì là việc phải, họ đều làm được.

NGHĨA là ngay thẳng, không có tư tâm, không làm việc bậy, không có việc gì phải giấu Đảng. Ngoài lợi ích của Đảng, không có lợi ích riêng phải lo toan. Lúc Đảng giao cho việc, thì bất kỳ to nhỏ, đều ra sức làm cẩn thận. Thấy việc phải thì làm, thấy việc phải thì nói. Không sợ người ta phê bình mình, mà phê bình người khác cũng luôn luôn đứng đắn.

TRÍ, vì không có việc tư túi nó làm mù quáng, cho nên đầu óc trong sạch, sáng suốt. Dễ hiểu lý luận. Dễ tìm phương hướng. Biết xem người. Biết xét việc. Vì vậy mà biết làm việc có lợi, tránh việc có hại cho Đảng; biết vì Đảng mà cất nhắc người tốt, đề phòng người gian.

DŨNG là dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm. Thấy khuyết điểm có gan sửa chữa. Cực khổ khó khăn, có gan chịu đựng. Có gan chống lại những sự vinh hoa, phú quý, không chính đáng. Nếu cần, thì có gan hi sinh cả tính mạng cho Đảng, cho Tổ quốc, không bao giờ rụt rè, nhút nhát.

LIÊM là không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tặng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hoá. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ.

Đó là đạo đức cách mạng. Là đạo đức mới, đạo đức vĩ đại, nó không phải vì danh vọng của cá nhân, mà vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người, “Cũng như sông có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân”.

Nói tóm tắt, đạo đức cách mạng là: Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất. Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Đặt lợi ích

của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích của cá nhân. Hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc.

Đạo đức cách mạng là hoà mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng. Do lời nói và việc làm, đảng viên, đoàn viên, cán bộ làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, đoàn kết quần chúng chặt chẽ chung quanh Đảng, tổ chức, tuyên truyền và động viên quần chúng hăng hái thực hiện chính sách, nghị quyết của Đảng.

2.2. Về năng lực chuyên môn (tài) của người cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng, muốn hoàn thành nhiệm vụ cách mạng, người cán bộ phải có đủ cả đức và tài, cả phẩm chất và năng lực, thật sự là những người “trung thành và hăng hái”. Đạo đức là gốc, cho nên người cán bộ cách mạng cần phải thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng đạo đức; đồng thời, cán bộ phải có tài (năng lực). Tài của người cán bộ thể hiện ở năng lực trí tuệ và năng lực tổ chức thực tiễn, đặc biệt là năng lực nắm bắt, vận dụng, tổ chức triển khai thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ. Người nói: “Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn. Nếu thầy giáo, cô giáo bàng quan thì lại đức ra một số công dân không tốt, cán bộ không tốt. Nói tóm lại, chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có tài mà không có đức là hỏng”.

Quý trọng người hiền tài, tư tưởng “Chiêu hiền đãi sĩ” được Hồ Chí Minh thể hiện rất rõ ngay từ những ngày đầu cách mạng. Các bài viết “Nhân tài và kiến quốc”, “Tìm người tài đức” của Người nhằm kêu gọi, tập hợp người hiền tài cho đất nước. Hồ Chí Minh cho rằng, chỉ những cán bộ có đức, có tài mới có đủ năng lực đảm đương công việc. Dù công việc có vất vả đến đâu, trong hoàn cảnh khó khăn thế nào, cũng có thể hoàn thành.

Bác yêu cầu: “Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thành thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung”: Người cán bộ cách mạng chân chính phải để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà; đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho được, cho đến nơi, đến chốn, không sợ khó khăn, nguy hiểm, việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh. Mỗi ngày cố làm một việc có lợi cho nước, cho dân; “khi làm bất kỳ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước... khi hưởng thụ thì mình nên đi sau”; “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”.

Người nói: Người cán bộ có đức, có tài là người cán bộ có tác phong công tác, làm việc, sinh hoạt sâu sát thực tiễn, gần gũi Nhân dân, mở rộng dân chủ, nói đi đôi với làm, lý luận gắn với thực tiễn, thể hiện tinh thần trách nhiệm. Dù ở cương vị nào, làm công tác gì, khó hay dễ, chức vụ to hay nhỏ, cũng đem cả tinh thần và sức lực làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công; luôn nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng và làm tròn nhiệm vụ. Đức và tài là một thể thống nhất, không thể tách rời. Vì vậy, không thể chỉ có đức mà không cần tài, càng không thể coi trọng tài mà xem nhẹ đức. Do đó, người cán bộ phải thường xuyên rèn đức, luyện tài, để trở thành cán bộ vừa có đức, vừa có tài; “vừa hồng, vừa chuyên”.

2.3. Cùng với đức và tài, người cán bộ còn phải có phong cách

Từ Đại hội V trở về trước, Đảng ta thường dùng khái niệm “tác phong”. Từ Đại hội VI, hai chữ “tác phong” được thay bằng khái niệm “phong cách”, Nói phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng giá trị, mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, gắn liền với nhân cách siêu việt, trí tuệ lỗi lạc, đạo đức trong sáng, với tư cách là một vĩ nhân, một nhà văn hoá kiệt xuất. Đó là một phong cách vừa dân tộc vừa hiện đại, vừa khoa học vừa cách mạng, vừa cao cả vừa thiết thực.

Đặc biệt, người cán bộ phải có phong cách công tác quần chúng, thường xuyên liên hệ mật thiết với Nhân dân, biết lắng nghe ý kiến, tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân, khéo tổ chức và lãnh đạo Nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, cán bộ càng phải: “giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi,... cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”.

Để hoàn thành nhiệm vụ, cán bộ dù ở cương vị nào cũng phải tích cực học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt. Để học tập tiến bộ, người cán bộ phải “Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học Nhân dân, không học ở Nhân dân là một khuyết điểm rất lớn”.

2.4. Về vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng vấn đề giáo dục, rèn luyện tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong xây dựng tổ chức Đảng cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới văn minh, tiến bộ để làm gương cho ND noi theo.

Theo Người, để nêu gương, trước hết bản thân mình phải làm gương trong mọi việc từ nhỏ đến lớn, trở thành phong cách, thói quen tự nhiên trong cuộc sống hằng ngày. Người nhiều lần nhắc nhở cán bộ, đảng viên: “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Nhân dân cũng noi gương theo Đảng mà tin và làm theo. Thực tế chứng minh, phương châm ấy đã làm nên sức mạnh vô địch về trí tuệ, tâm hồn, khí phách người Việt ta, đưa Nhân dân Việt Nam vượt qua muôn vàn thách thức, đánh thắng kẻ thù xâm lược, giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Chủ tịch Hồ Chí Minh hiểu rõ bản chất giá trị và ý nghĩa của việc nêu gương. Bản thân Người đã trở thành tấm gương lớn, tấm gương sáng về sự nêu gương. Là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, Người luôn giáo dục cán bộ, đảng viên phải thực hiện nêu gương, thực sự gương mẫu. Người nhiều lần nhấn mạnh: Cán bộ đảng viên phải “tiền ưu, hậu lạc” tức là phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, hi sinh công hiến trước, hưởng thụ sau Nhân dân,...

Hồ Chí Minh chú trọng phương pháp nêu gương. Người cho rằng: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”. Người chỉ rõ, người tốt, việc tốt nhiều lắm. Ở đâu cũng có, ngành nào cũng có, địa phương nào, lứa tuổi nào cũng có. Cho nên, tháng 6 năm 1968, người trực tiếp chỉ đạo xuất bản sách Người tốt việc tốt để mọi người học tập, làm theo lan toả những cái tốt, cái đẹp trong xã hội.

Người chỉ rõ: Để mọi người noi gương thì bản thân cán bộ, đảng viên phải là “người tốt, việc tốt”, phải là “tấm gương tốt” về mọi mặt trong đời sống xã hội và trong công tác, thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. “Nêu gương” là phương pháp tốt nhất vận động quần chúng, thuyết phục quần chúng, tập hợp quần chúng làm cách mạng. Quần chúng nhìn cán bộ, đảng viên tiên phong làm trước, phấn đấu hi sinh vì mục tiêu cách mạng cao cả, họ sẽ tự giác nghe theo, tin và làm theo.

Người cho rằng trong mọi công việc, người cán bộ phải đi đầu, từ chỉ đạo đến vận động, tập hợp lực lượng, triển khai thực thi nhiệm vụ. Trong quá trình lãnh đạo hay thực thi công việc, người cán bộ đều phải ở vị trí tiên phong, nêu gương, sẵn sàng xông pha đi đầu vào những nơi khó khăn, nguy hiểm để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Người viết: “Đối với các dân tộc phương Đông giàu tình cảm, thì một tấm gương sống, còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Để hoàn thành nhiệm vụ, Hồ Chí Minh đòi hỏi cán bộ phải thường xuyên học tập, nâng cao trình độ về mọi mặt, nhất là về lý luận chính trị: “mỗi cán bộ, mỗi đảng viên phải học lý luận, phải đem lý luận áp dụng vào công việc thực tế. Phải chữa cái bệnh kém lý luận, khinh lý luận và lý luận suông”; phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó mà tích cực chủ động hoàn thành kế hoạch học tập.

II. THÔNG TIN ĐỊNH HƯỚNG

1. Kiên định - chủ động - kịp thời - sáng tạo - hiệu quả trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng

PGS. TS. Lê Hải Bình

**Ủy viên Dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng
Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương**

- Năm 2022, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã đoàn kết, thống nhất thực hiện thắng lợi, khá toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch COVID-19, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện với quyết tâm chính trị rất cao, đạt nhiều kết quả rõ rệt, đột phá, phản ánh đúng phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Những kết quả trên đã góp phần tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Bên cạnh đó, đất nước cũng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới có những diễn biến phức tạp, khó lường, chưa có tiền lệ, vượt ngoài dự báo, nổi lên là cạnh tranh giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine; lạm phát gia tăng và nguy cơ suy thoái kinh tế thế giới; các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh thông tin,... Tranh chấp chủ quyền và vấn đề an ninh hàng hải trên biển, nhất là khu vực Biển Đông vẫn diễn biến phức tạp. Trong nước, bên cạnh những kết quả đạt được, nước ta còn không ít thách thức phải đối mặt, đời sống của một bộ phận cán bộ, công chức, công nhân, người lao động, đồng bào vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn. Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị tăng cường lợi dụng những khó khăn nêu trên, đồng thời, tập trung lợi dụng các sự kiện chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa - xã hội quan trọng (nhất là các vấn đề an sinh xã hội), các vụ việc phức tạp, nhạy cảm, các sự kiện quốc tế lớn, vấn đề căng thẳng trên biển Đông và nhất là cuộc xung đột quân sự Nga - Ukraine để xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước.

Trước bối cảnh đó, năm 2022, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở các cấp, các ngành đã có nhiều nỗ lực, đạt được những kết quả đáng khích lệ, kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”; phát huy hiệu quả tiềm lực, khẳng định vai trò, vị thế, uy tín ngày càng được nâng lên trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ, nhất là trên môi trường mạng xã hội. Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” tiếp tục được cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đánh giá là một trong những nghị quyết được triển khai quyết liệt, bài bản, hiệu quả trong thời gian qua. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 35 các cấp được triển khai chủ động, quyết liệt, hiệu quả, sát với tình hình thực tế; tổ chức liên lạc, trao đổi thông tin hai chiều thông suốt, kịp thời, thống nhất phương án xử lý các vụ việc phức tạp, nhạy cảm phát sinh tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương. Công tác chuyển trạng thái lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện nhanh chóng, kịp thời; tích cực kiện toàn, xây dựng lực lượng; tăng cường lan tỏa thông tin tích cực; kiên trì đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số hạn chế trong công tác đấu tranh xử lý những thông tin xấu độc trên không gian mạng trong năm 2022, đó là: Công tác theo dõi, nắm bắt, phát hiện, dự báo thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội có thời điểm chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Việc xử lý các đối tượng là nguồn tán phát thông tin xấu, độc trên mạng xã hội còn chậm. Một số Ban Chỉ đạo 35 các cấp còn thiếu linh hoạt trong lựa chọn phương án đấu tranh, xử lý thông tin xấu độc; chưa thực sự phát huy vai trò, trách nhiệm trong một số tình huống cụ thể; còn bị động, lúng túng. Một số cơ quan báo chí, truyền thông có thời điểm còn thiếu nhạy bén, “giật tít”, “câu view” liên quan đến vụ việc phức tạp, nhạy cảm bị các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị trong và ngoài nước lợi dụng để xuyên tạc, chống phá...

Bước sang năm 2023, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường mang đến cả cơ hội và thách thức lớn đối với an ninh, phát triển của thế giới, trong đó có Việt Nam. Trong nước, chúng ta bước vào năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII với nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội lớn như xây dựng hạ tầng giao thông, hạ tầng số, triển khai quy hoạch tổng thể quốc gia. Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị sẽ tiếp tục lợi dụng sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, Internet, mạng xã hội và sơ hở trong triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở một số bộ, ngành, địa phương để gia tăng các hoạt động chống phá, xuyên tạc, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm suy giảm niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Trong bối cảnh đó, phương châm công tác của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2023 là “*Kiên định - Chủ động - Kịp thời - Sáng tạo - Hiệu quả*”. Đây là khẩu hiệu để các cấp ủy đảng, các cơ quan chức năng quán triệt, làm kim chỉ nam cho các hoạt động trong năm 2023. Phương châm được đưa ra trên cơ sở đánh giá những kết quả đạt được cũng như những hạn chế, nguyên nhân của lĩnh vực công tác này trong năm 2022, trên cơ sở dự báo tình hình và yêu cầu của lĩnh vực công tác này trong thời gian tới.

Phải “*Kiên định*” là do bối cảnh quốc tế vẫn diễn biến phức tạp, khó lường, có những sự kiện xảy ra chưa có tiền lệ, vượt ra ngoài những dự báo. Tình hình này cộng với các xu hướng tư tưởng đang nổi lên trên thế giới thời gian gần đây đã tác động sâu sắc đến tâm lý, tư tưởng, dư luận xã hội ở tất cả các nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Ở nước ta, lâu nay, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị luôn xác định mục tiêu tấn công, phá hoại về tư tưởng, lý luận là chủ yếu bởi đây là lĩnh vực có tính chất nền tảng của chế độ. Trong bối cảnh tình hình trong và ngoài nước đều có nhiều thách thức, chúng ta càng đẩy mạnh tấn công trên mặt trận tư tưởng. Đề vững vàng trong cơn sóng gió của thời cuộc, hơn lúc nào hết, chúng ta phải kiên định với nền tảng tư tưởng đã được Đảng và nhân dân ta xác định, từ đó, kiên quyết, kiên trì đấu bảo vệ nền tảng tư tưởng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ. Với tinh thần đó, càng phải kiên định thực hiện Nghị quyết 35. Theo đó, phải tiếp tục chỉ đạo phối hợp, tổ chức thực hiện các Kế hoạch, Kết luận của Ban Bí thư thực hiện Nghị quyết 35; quán triệt sâu sắc hơn nữa về vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo 35 các cấp trong thực hiện công tác này. Đồng thời, cần đẩy mạnh nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, về đường lối đổi mới đất nước, đặc biệt là bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”. Qua đó, cung cấp kịp thời những luận cứ khoa học vững chắc về lý luận và thực tiễn, có tính chiến đấu,

sức thuyết phục cao cho Ban Chỉ đạo 35 các cấp để phục vụ hiệu quả cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận, phản bác thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch.

Phải “*Chủ động*” là do âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị cũng như các phần tử xấu ngày càng tinh vi, xảo quyệt; bất cứ thời điểm nào, bất kỳ chuyện gì, bất cứ lĩnh vực gì, ở đâu, chúng cũng có thể lợi dụng, thù địch, quy kết theo chiều hướng tiêu cực để phá hoại nội bộ, phá hoại cách mạng nước ta. Chúng triệt để tận dụng các thành quả của cuộc cách mạng khoa học công nghệ để tổ chức các phương thức đấu tranh có tính bảo mật, ẩn danh cao nhằm đẩy chúng ta rơi vào thế bị động, bất ngờ. Bởi vậy, đòi hỏi các lực lượng chúng ta cần chủ động tuyên truyền thông tin tích cực, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”, góp phần xây dựng “thế trận lòng dân”, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc và đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch trên báo chí, Internet, mạng xã hội. Chủ động trong mọi tình huống; chủ động trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo; chủ động nắm tình hình, chủ động dự báo các tình huống phát sinh và chuẩn bị các phương án tác chiến; chủ động tất cả các biện pháp đấu tranh đảm bảo hiệu quả. Sự chủ động không chỉ đòi hỏi ở Ban Chỉ đạo 35 Trung ương mà cần cả ở Ban Chỉ đạo 35 của tất cả các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương; không chỉ các lực lượng nòng cốt mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải luôn chủ động trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Phải “*Kịp thời*” là do đặc tính của Internet và các nền tảng OTT, mạng xã hội xuyên biên giới là lan tỏa nhanh, vô hướng; do đó, sẽ nhanh chóng, dễ dàng truyền tải thông tin đến tất cả người sử dụng. Với các nền tảng mạng xã hội xuyên biên giới, nếu không ứng phó kịp thời thì các hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị sẽ nhanh chóng tác động trực diện, sâu sắc đến đông đảo người dùng, dẫn dắt dư luận theo chiều hướng tiêu cực, gây ra những hậu quả nghiêm trọng không thể lường trước được; giống như những đám cháy nếu không kịp thời dập tắt sẽ bùng lên, lây lan sang các khu vực lân cận, không dễ dập tắt. Do đó, phải kịp thời nắm bắt âm mưu, thủ đoạn, các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời áp dụng các biện pháp đấu tranh nhằm ngăn chặn hiệu quả các hoạt động chống phá, các luận điệu sai trái, thù địch, các thông tin xấu độc trên không gian mạng, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Kịp thời cung cấp thông tin cho báo chí để thông tin trên báo chí giữ vai trò định hướng, giúp các tổ chức, cá nhân, nhất là tổ chức, cá nhân nước ngoài hiểu đầy đủ, toàn diện và có thái độ khách quan trong nhìn nhận, đánh giá về tình hình Việt Nam.

Cần phải “*Sáng tạo*” là do các đối tượng chống phá chúng ta rất đa dạng, phức tạp, cả trong và ngoài nước, cả tổ chức lẫn cá nhân, ... với những cách thức, thủ đoạn chống phá rất khác nhau, cả bằng các hoạt động hợp pháp hoặc kết hợp nửa hợp pháp và bất hợp pháp. Mặt khác, với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, các tính năng của mạng xã hội ngày càng mới; những nhiệm vụ, giải pháp mà Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương đề ra chỉ mang tính cơ bản, định hướng, đòi hỏi các cấp, các ngành phải bám sát tình hình thực tiễn để có những cách làm sáng tạo mới để có thể đáp ứng được yêu cầu của công tác. “*Sáng tạo*” đòi hỏi chúng ta phải căn cứ vào mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, định hướng công tác, các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, cơ bản của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch để vận dụng phù hợp với tình hình thực tiễn, như Bác Hồ đã dạy “*Đi bất biến, ứng vạn biến*”. Ban Chỉ đạo 35 các ngành, các cấp không thụ động, trông chờ biện pháp giải quyết của Ban Chỉ đạo 35 Trung ương mà cần bám sát chỉ đạo Trung ương để xử lý sao cho kịp thời “*phủ xanh*” thông tin chính thống, kịp thời phản bác, ngăn chặn, bóc gỡ các thông tin xấu độc, kịp thời ngăn chặn hành vi chống phá của các thế lực thù địch, không để hậu quả lan rộng khó giải quyết hơn.

“*Hiệu quả*” luôn là thước đo cao nhất của mọi mặt công tác, nhất là khi nguồn lực của ta có hạn, tính phức tạp của tình hình ngày càng gia tăng, sự chống phá của các thế lực thù địch ngày càng quyết liệt, tinh vi. Để đấu tranh hiệu quả với các quan điểm sai trái, thù địch, các thông tin xấu độc, điều kiện tiên quyết là phải triển khai đúng, đủ các phương châm đã nêu trên: phải *kiên định* con đường; phải *chủ động* trong dự báo, lãnh đạo, chỉ đạo; phải *kịp thời* trong ứng phó; phải *sáng tạo* trong các biện pháp. Đồng thời, cần triển khai một cách đồng bộ các giải pháp, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng từ Trung ương đến địa phương, giữa các ngành, các cấp.

Việc triển khai công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đúng theo phương châm *Kiên định - Chủ động - Kịp thời - Sáng tạo - Hiệu quả* chắc chắn sẽ mang lại những kết quả mới đáng khích lệ trên mặt trận đấu tranh rất cam go này. Trước thềm Xuân mới, mặc dù tình hình thế giới còn nhiều phức tạp, đất nước còn đối mặt với nhiều thách thức, song toàn dân, toàn quân ta vẫn sắt son niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng ta

trong 93 năm qua, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của dân tộc ta. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng sẽ tiếp tục nỗ lực góp phần vào củng cố, tăng cường “thành trì tư tưởng” của chế độ, góp phần giữ vững định hướng của con thuyền cách mạng Việt Nam trong những sóng gió mà cả nhân loại đều đang phải đối mặt.

(Theo Tạp chí Tuyên giáo)

2. QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT TỈNH ỦY NĂM 2023, TẠO NỀN TẢNG VÀ ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN NHANH, BỀN VỮNG THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XI ĐẢNG BỘ TỈNH (*)

Nhân dịp đầu Xuân năm mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức họp mặt cán bộ chủ chốt các cấp, thông tin về những kết quả chủ yếu đạt được năm 2022 và thông điệp năm 2023, tạo thống nhất nhận thức và hành động, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Tỉnh ủy ngay từ đầu năm. Ban Biên tập xin trích giới thiệu đến các đồng chí nội dung bài phát biểu của đồng chí Lê Đức Thọ - UVBCHTW Đảng - Bí thư Tỉnh ủy tại buổi họp mặt trên.

1/ Kết quả nổi bật thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022

Năm 2022 là năm thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong bối cảnh thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen, nhưng với tinh thần “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” và sự nỗ lực phấn đấu, các cấp ủy, chính quyền phát huy tốt truyền thống đoàn kết, chủ động, linh hoạt, trọng tâm, trọng điểm trong lãnh đạo, điều hành, đã đạt được nhiều kết quả quan trọng và tương đối toàn diện.

- Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị: Ngay từ đầu năm, các cấp ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và cụ thể hoá thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 với 25 chỉ tiêu và 9 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, chú trọng phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, khơi dậy khát vọng vươn lên trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Vai trò nêu gương, ý chí tự lực, tự cường, sự chủ động trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu thể hiện tốt hơn, tinh thần phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức chuyển biến tích cực hơn. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đạt kết quả tốt. Xây dựng, tăng cường đoàn kết, thống nhất cao về nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ và Nhân dân trong thực hiện Nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy và các cấp ủy; nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy. Kết quả cụ thể trên một số mặt: Toàn tỉnh hiện có 262/966 chi bộ ấp, khu phố được công nhận trong sạch, vững mạnh toàn diện (đạt 67,7% chỉ tiêu NQ nhiệm kỳ 2020-2025). Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được tăng cường. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực được chỉ đạo quyết liệt; tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về Phòng chống tham nhũng, tiêu cực từ tháng 7/2022. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và triển vọng phát triển của quê hương, đất nước.

Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức 3 kỳ họp; các kỳ họp diễn ra nghiêm túc, đúng quy định. Vai trò của Hội đồng nhân dân được phát huy rõ nét hơn.

Công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp có hiệu quả hơn, bám sát vào Nghị quyết, chỉ đạo của cấp ủy, Hội đồng nhân dân cùng cấp để điều hành công việc; công tác cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức tiếp tục được tập trung thực hiện.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hưởng ứng phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh,...; thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; quan tâm chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tham gia góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, nhất là chăm lo gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận thực hiện các công trình trọng điểm đạt kết quả tích cực; đại đa số Nhân dân đồng tình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công cơ bản bảo đảm các yêu cầu theo kế hoạch đề ra. Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Cựu chiến binh, Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

- Về phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh

Kinh tế - xã hội có sự phục hồi tốt và phát triển đạt được kết quả khả quan; một số công trình, dự án

trọng điểm được khởi công xây dựng; giải quyết việc làm công tác an sinh xã hội, hỗ trợ người dân, người lao động được triển khai hiệu quả. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện.

- *Về kinh tế:* Năm 2022, GRDP đạt 7,33%, là mức tốt hơn sau nhiều năm, trong đó có 2 năm ảnh hưởng của đại dịch COVID-19; thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 44,4 triệu đồng (bằng 90,7% chỉ tiêu NQ) tăng lên 49,1 triệu đồng > 50% của cả nước (năm 2022, bằng 99,2% chỉ tiêu NQ, chỉ tiêu nhiệm kỳ là 87 triệu đồng). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, năm 2022 khu vực I đạt 35% (chỉ tiêu NQ là 35,82%, chỉ tiêu nhiệm kỳ là 26-28%); khu vực II đạt 19,9% (chỉ tiêu NQ 20,77%, chỉ tiêu nhiệm kỳ là 26-28%); khu vực III đạt 41,7% (chỉ tiêu NQ 40,05%, chỉ tiêu nhiệm kỳ là 42-45%); thuế sản phẩm đạt 3,4% (chỉ tiêu NQ 3,36%, chỉ tiêu nhiệm kỳ là 4%).

Hoạt động sản xuất - kinh doanh được phục hồi, phát triển. Giá trị sản xuất đều tăng, nhất là khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ. Năm 2022, giá trị sản xuất CN-TTCN ước đạt 36.500 tỷ đồng, tăng 12,7% so cùng kỳ và đạt 95,3% kế hoạch. Kim ngạch xuất khẩu đạt trên 1,5 tỷ USD; lũy kế 2.771 triệu USD (chỉ tiêu nhiệm kỳ là 10.000 triệu USD). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022 là 5.635,6 tỷ đồng, đạt 106,4% so với dự toán trung ương, so với địa phương giao đạt 100,2% và bằng 98,7% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt trên 80%, trong đó vốn trong nước khoảng gần 100%. Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 22.978 tỷ đồng, tăng 14,3% so cùng kỳ, đạt 95,7% kế hoạch; lũy kế từ đầu nhiệm kỳ đạt 43.000 tỷ đồng (chỉ tiêu NQ nhiệm kỳ 130.000 - 140.000 tỷ đồng).

Sản xuất nông - ngư nghiệp tương đối thuận lợi, tăng trưởng khu vực I đạt 3,27%. Tình hình hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp mặc dù còn gặp không ít khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, giá nhiên liệu tăng cao,... nhưng đang dần phục hồi và có bước tăng trưởng khá cao. Trong năm 2022, khu vực II tăng trưởng 12,72%; giá trị sản xuất CN-TTCN ước đạt 36.500 tỷ đồng, tăng 12,65% so cùng kỳ và đạt 95,30% kế hoạch.

Hoạt động thương mại, dịch vụ khá sôi động, không có hiện tượng tăng giá đột biến đối với các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng lương thực, thực phẩm và một số sản phẩm thiết yếu khá đa dạng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và góp phần thúc đẩy tăng trưởng của khu vực dịch vụ (tăng 9%). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 57.036 tỷ đồng, tăng 15,1% so cùng kỳ và đạt 101,85% kế hoạch.

Kinh tế hợp tác có bước chuyển biến tích cực, khả quan hơn. Hoạt động của các tổ hợp tác (THT), hợp tác xã (HTX) tiếp tục được củng cố; công tác theo dõi, quản lý, hỗ trợ và phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ của nhà nước có bước cải thiện tốt. Đã thành lập mới 15 HTX, đạt 100% kế hoạch; lũy kế từ đầu nhiệm kỳ là 24 HTX (NQ nhiệm kỳ là 75). Đến nay, toàn tỉnh hiện có 179 HTX, với 47.173 thành viên, tổng vốn điều lệ 289 tỷ đồng; thành lập mới 85 THT, đạt 170% kế hoạch; lũy kế là 100 THT (chỉ tiêu NQ nhiệm kỳ là 150); nâng tổng số toàn tỉnh hiện có 1.129 THT với 21.111 thành viên. Đã tiếp nhận 48 hồ sơ đề nghị hỗ trợ từ HTX, với tổng kinh phí gần 2.531 triệu đồng.

Các hoạt động hỗ trợ trong Chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp (DN) được thực hiện thường xuyên; đã tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 - 2020; tổ chức 6 lần họp mặt khởi nghiệp gắn với gỡ gỡ mạng lưới cố vấn khởi nghiệp định kỳ. Trong năm, tiếp và làm việc với 533 dự án, ý tưởng, hộ kinh doanh (HKD) chuyển lên DN, qua đó có 60 HKD chuyển lên DN, đạt 17,8% kế hoạch; 111 DN khởi nghiệp, đạt 100,9% kế hoạch; hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc 432 lượt DN hoạt động trong tình hình mới.

Hoạt động đối ngoại của tỉnh được quan tâm và triển khai tốt hơn. Các hoạt động xúc tiến, thương mại, đầu tư được chú trọng và thu hút được sự quan tâm của doanh nghiệp; năm 2022 tỉnh đã tiếp xúc làm việc với 255 đoàn nhà đầu tư trong và ngoài nước, trong đó có 25 đoàn nhà đầu tư nước ngoài như Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc,...; lựa chọn, tổ chức ký kết thỏa thuận hợp tác đầu tư giữa tỉnh với 10 tập đoàn lớn hàng đầu cả nước trên nhiều lĩnh vực. Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp nước ngoài (Hàn Quốc, Nhật Bản,...) đã đến tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư và hợp tác thương mại; nổi bật là chuyên thăm và làm việc của Đoàn chính quyền và doanh nghiệp tỉnh Ehime, Nhật Bản tại tỉnh, chuyên thăm, làm việc của lãnh đạo tỉnh tại Ấn Độ, chuyên công tác của lãnh đạo tỉnh cùng Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành tại Châu Âu;...

Hạ tầng giao thông tiếp tục được đầu tư, bảo dưỡng, nâng cấp, phục vụ tốt hơn nhu cầu đi lại, vận tải hàng hóa. Tỉnh đã phối hợp khởi công xây dựng cầu Rạch Miễu 2; trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính triển khai dự án xây dựng tuyến đường bộ ven biển kết nối liên vùng; triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng cầu Đình Khao nối tỉnh Bến Tre - Vĩnh Long và một số nội dung khác.

Về xây dựng nông thôn mới (NTM), trong năm 2022, đã công nhận 17 xã đạt chuẩn NTM, 7 xã đạt chuẩn

NTM nâng cao; lũy kế đến nay toàn tỉnh có 80 xã đạt chuẩn NTM (trong đó có 23 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 2 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu).

Phát triển đô thị được chú trọng, đến nay, trên tỉnh có 1 đô thị loại II (*Thành phố Bến Tre*), 3 đô thị loại IV (*Thị trấn Bình Đại, Ba Tri, Mỏ Cày*) và 20 đô thị loại V. Diện tích dự án đầu tư phát triển đô thị được triển khai trong năm 2022 là 150 ha, hiện có 3 dự án với tổng quy mô là 125,7 ha đã chọn được nhà đầu tư, đang triển khai quy trình đầu tư xây dựng; tuy nhiên, do công tác giải phóng mặt bằng thực hiện nhiều bước, thời gian kéo dài nên các dự án trên chưa khởi công thực hiện.

- *Về văn hóa - xã hội*: Quy mô mạng lưới trường, lớp học (gồm cả công lập và ngoài công lập) cơ bản đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và nhu cầu học tập. Chất lượng giáo dục các cấp học được giữ vững, tỷ lệ học sinh khá giỏi tăng ở các cấp học; kết quả tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 99,3%; công tác phổ cập giáo dục các cấp tiếp tục được duy trì và phát triển. Trong năm, tỉnh đã công nhận thêm 21 trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được củng cố và hoàn thiện. Công tác khám và điều trị bệnh cho người dân được duy trì thực hiện tốt, công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh đạt 53,6%. Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, giám sát dịch tễ được tăng cường, các bệnh truyền nhiễm có chiều hướng giảm, riêng sốt xuất huyết tăng so cùng kỳ. Tỷ lệ người tham gia BHXH đạt 14,4% so với lực lượng lao động; tỷ lệ người tham gia BHYT đạt 11,9% so với lực lượng lao động; tỷ lệ người tham gia BHYT đạt 96,7% dân số. Giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 0,76% (chỉ tiêu 1,5%). Tiếp tục tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19, cùng với cả nước kiểm soát tốt dịch bệnh.

Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, tuyên truyền đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài được quan tâm thực hiện; năm 2022, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm 21.408 lao động, tăng 6,9% so cùng kỳ, đạt 107% kế hoạch; trong đó 2.026 lao động trúng tuyển đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, đạt 101% kế hoạch. Hoạt động khoa học và công nghệ đạt nhiều kết quả, ứng dụng khoa học công nghệ trên một số lĩnh vực trọng tâm cấp tỉnh, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được tập trung đẩy nhanh thực hiện. Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP ước đạt 45%.

Công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đã và đang được tập trung thực hiện; đã hoàn thành, tổ chức vận hành Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh; có 18 đơn vị cấp tỉnh và 9 đơn vị cấp huyện đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi số; đã ban hành kế hoạch thực hiện thí điểm Chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã (2 huyện và 10 xã, phường); tập trung thực hiện chuyển đổi số cho tối thiểu 1.000 doanh nghiệp (có hơn 400 doanh nghiệp đăng ký tham gia), toàn tỉnh có 1.594 triệu thuê bao điện thoại có trên mạng, đạt mật độ 122,65 thuê bao/100 dân; có 130 triệu thuê bao truyền hình trả tiền, đạt tỷ lệ 32,32% số hộ dân.

Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022 hoàn thành tốt đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh và 2 huyện Châu Thành, Bình Đại năm 2022. Triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật khác được kiểm chế, kéo giảm 9,2% so với cùng kỳ năm 2021. Công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn ma túy được tăng cường, góp phần kiểm chế và kiểm soát người nghiện ma túy. Thực hiện nghiêm các biện pháp kiểm soát, ngăn chặn các hoạt động khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

*** Trong 25 chỉ tiêu mà Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022 đề ra, có 15/25 chỉ tiêu đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết; 6/25 chỉ tiêu xấp xỉ đạt; 1/25 đạt trên 80%; 1/25 chỉ tiêu đạt trên 70%; 1/25 chỉ tiêu đạt trên 50%; 1/25 chỉ tiêu không đạt. Cụ thể:**

- *Có 15 chỉ tiêu thực hiện ước đạt và vượt*: (1) Tổng kim ngạch xuất khẩu; (2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; (3) Tỷ lệ đô thị hóa; (4) Xây dựng nông thôn mới; (5) Đóng góp của TFP vào tăng trưởng GRDP; (6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo; (7) Giường bệnh/vạn dân và bác sĩ/vạn dân; (8) Chỉ tiêu về tham gia bảo hiểm; (9) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch; (10) Giải quyết việc làm cho lao động (trong đó, có lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng); (11) Công tác tuyển quân, huấn luyện lực lượng thường trực, DBĐV, DQTV; (12) Tổ chức diễn tập tỉnh, huyện, xã; (13) Điều tra, khám phá án hình sự, không xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố; (14) kết nạp đảng viên mới; (15) chi bộ được công nhận trong sạch vững mạnh toàn diện.

- *Có 6 chỉ tiêu xấp xỉ đạt*: (1) Kiểm soát tốt dịch bệnh COVID-19, phần đầu tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho từng độ tuổi theo quy định, tỷ lệ tử vong/tổng số ca nhiễm ở mức thấp so với bình quân chung cả nước; (2) Cơ cấu kinh tế; (3) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội; (4) GRDP bình quân đầu người; (5) Kinh tế hợp

tác; (6) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị, nông thôn, phân loại rác tại nguồn.

- Có 1 đạt trên 80%: Tốc độ tăng trưởng GRDP.
- Có 1 chỉ tiêu đạt trên 70%: Chỉ tiêu về an ninh trật tự.
- Có 1 chỉ tiêu đạt trên 50%: Giảm tỷ lệ hộ nghèo.
- Có 1 chỉ tiêu không đạt là việc Kéo giảm đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật.

2. Một số hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

Một số địa phương triển khai cụ thể hoá thực hiện một số chủ trương của tỉnh còn chậm; công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng có mặt còn hạn chế; lãnh đạo công tác kiểm tra của một số ban cán sự đảng, đảng đoàn chưa bảo đảm theo quy định, chất lượng, hiệu quả chưa cao; thông tin phục vụ công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, kịp thời, hiệu quả chưa cao; đảng viên vi phạm kỷ luật tăng, trong đó cấp ủy viên chiếm tỷ lệ còn cao...

Kinh tế tăng trưởng khá hơn nhưng so với mục tiêu tăng trưởng của Nghị quyết nhiệm kỳ (8,5-9,5%) còn khoảng cách khá lớn. Tỷ lệ giải ngân nguồn vốn ODA rất thấp; quá trình triển khai một số công trình, dự án còn gặp khó khăn, chậm tiến độ; một số công việc chưa đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) sụt giảm so với năm trước, Chỉ số PAPI, SIPAS giảm đáng kể; dịch vụ logistics của tỉnh còn nhỏ lẻ, chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường. Công tác giảm nghèo chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tai nạn giao thông đường bộ chỉ giảm 1 tiêu chí (*tăng số vụ và số người chết so với cùng kỳ*); tệ nạn xã hội, nhất là cờ bạc, ma túy, hội trái pháp luật được kiềm chế nhưng có lúc, có nơi còn phức tạp, gây bức xúc trong Nhân dân. Phát sinh khiếu nại, khiếu kiện đối với các dự án điện gió và đất tập đoàn sản xuất nhưng chưa giải quyết triệt để. Công tác phòng, chống khai thác IUU còn gặp nhiều khó khăn; tàu cá, ngư dân xâm phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ vẫn còn tiếp diễn.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do tác động của dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội; nguồn lực khắc phục ảnh hưởng của dịch Covid-19 còn khó khăn, hạn chế; xung đột Nga-Ucraina ảnh hưởng toàn diện tới nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên toàn cầu; giá một số mặt hàng nông sản giảm sâu (nhất là giá dừa khô) trong khi chi phí đầu vào, giá vật tư, nguyên liệu, phân bón, giá xăng dầu tăng cao (nhất là trong quý II/2022) đã ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Về chủ quan là do công tác phối hợp, trao đổi thông tin, dự báo, nắm và phản ánh, giải quyết những vấn đề mới phát sinh ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời; một số cấp uỷ, người đứng đầu thiếu quyết liệt, thiếu chủ động trong lãnh đạo, điều hành; một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thật sự năng động, chưa nắm chắc vấn đề trọng tâm, cốt lõi của Nghị quyết, các quy định của pháp luật, chưa thể hiện rõ vai trò tiên phong trong tuyên truyền, vận động Nhân dân, cũng như trong tổ chức thực hiện.

3. So sánh tương quan Bến Tre với khu vực đồng bằng sông Cửu Long và cả nước

- Quy mô kinh tế Bến Tre còn hạn chế, đang dần tụt hậu so các tỉnh, thành phố đồng bằng sông Cửu Long. GRDP năm 2022 của Bến Tre đạt 7,33% xếp thứ 53/63 tỉnh, thành cả nước và xếp thứ 9/13 tỉnh, thành phố khu vực đồng bằng sông Cửu Long (Bến Tre xếp trên các tỉnh Tiền Giang, An Giang, Cà Mau, Trà Vinh). Về quy mô GRDP theo giá hiện hành năm 2022, Bến Tre đạt 63.585 tỷ đồng, xếp thứ 46/63 tỉnh, thành cả nước, xếp thứ 11/13 tỉnh, thành đồng bằng sông Cửu Long (chỉ trên Bạc Liêu (12), Hậu Giang (13)), tỉnh Long An xếp cao nhất với 156.363 tỷ đồng (hơn gấp đôi Bến Tre). Các tỉnh láng giềng Bến Tre đều có quy mô GRDP cao hơn, cụ thể: Tiền Giang 112.818 tỷ đồng, xếp thứ 3 đồng bằng sông Cửu Long; Trà Vinh 72.440 tỷ đồng, xếp thứ 8 đồng bằng sông Cửu Long; Vĩnh Long 70.974 tỷ đồng, xếp thứ 9 đồng bằng sông Cửu Long.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022 là 5.635 tỷ đồng, đạt 106,4% so với dự toán trung ương, so với địa phương giao đạt 100,2% và bằng 98,7% so với cùng kỳ năm trước; xếp 11/13 tỉnh, thành đồng bằng sông Cửu Long (trên Bạc Liêu và Sóc Trăng). Về cơ cấu nguồn thu: Tổng thu nội địa trên địa bàn là 5.526 tỷ đồng, đạt 118,32% dự toán trung ương, đạt 110,51% dự toán địa phương và bằng 108,56% so với cùng kỳ; Tổng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là 109,7 tỷ đồng, đạt 17,57% dự toán trung ương và địa phương, bằng 17,75% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung cơ cấu thu NSNN trên địa bàn còn chưa đa dạng và còn thiếu bền vững. Thực tế yêu cầu tỉnh cần có giải pháp tăng nguồn Thu NSNN để tăng nguồn vốn đầu tư công, tạo động lực phát triển.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội Bến Tre đạt 22.978 tỷ đồng, (trong đó vốn nhà nước chiếm 23,02%, vốn ngoài nhà nước (DN và dân cư) chiếm 71,79%, xếp hạng 8/13 tỉnh, thành phố đồng bằng sông Cửu Long (trung bình 29.249 tỷ đồng; cao nhất Long An 44.339 tỷ đồng; thấp nhất Vĩnh Long 16.218 tỷ đồng). Hệ số đầu tư tương ứng giữa vốn ngoài nhà nước với vốn nhà nước của tỉnh là 3,12 lần; giữa vốn đầu tư nước ngoài với vốn

nhà nước là 0,22 lần.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu 1.510 triệu USD xếp hạng 5/13 tỉnh, đồng bằng sông Cửu Long (trung bình 1.366 triệu USD; cao nhất Long An 7.044 triệu USD; thấp nhất Trà Vinh 342 triệu USD), xếp hạng 35/63 cả nước.

- Tỷ lệ đô thị hóa, tính toán theo thuyết minh quy hoạch tỉnh, cũng như các nghị quyết có liên quan trong năm 2020 là 20%; năm 2022 là 22%, thấp hơn nhiều so tỷ lệ đô thị hóa toàn vùng ĐBSCL và cả nước (tỷ lệ đô thị hóa toàn vùng ĐBSCL (31,16%) và cả nước (40,4% năm 2021).

- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới của Bến Tre đạt 56,3%, đứng thứ 13/13 tỉnh, thành phố đồng bằng sông Cửu Long thấp hơn bình quân vùng đồng bằng sông Cửu Long (76%), thấp hơn trung bình cả nước (71,03%).

- Phát triển kinh tế tập thể còn hạn chế so với khu vực và cả nước. Đến nay, toàn tỉnh Bến Tre hiện có 179 Hợp tác xã, có 1.129 Tổ hợp tác, chiếm tỷ lệ chưa tới 1% (đồng bằng sông Cửu Long có 3.363 HTX; cả nước có 29.021 HTX). Hoạt động của HTX, THT còn mang nặng hình thức, chưa phát huy hiệu quả, chưa thu hút được người dân chủ động tham gia.

- Tỷ lệ Doanh nghiệp/1.000 dân của Bến Tre đạt 3,76, xếp thứ 11/13 tỉnh đồng bằng sông Cửu Long (trung bình 5,56; cao nhất Thành phố Cần Thơ 12,23; thấp nhất Sóc Trăng 3,45).

- Hộ nghèo đến năm 2022 còn 14.073 hộ, tỷ lệ 3,5%, đứng thứ 11/13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long và thứ 32/63 so với cả nước. Hộ cận nghèo đến năm 2022 còn 14.700 hộ, tỷ lệ 3,66%, đứng thứ 8/13 so với khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long và thứ 29/63 so với cả nước.

- Việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh còn chậm, cải cách thủ tục hành chính chưa mang lại hiệu quả cao; tốc độ giải quyết công việc còn chậm, ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển kinh tế xã hội tỉnh.

Điều đó đặt ra cho Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhiệm vụ hết sức nặng nề, đòi hỏi cần có sự phấn đấu của các cấp ủy, các ngành, đội ngũ cán bộ, đảng viên; phải chủ động đổi mới mạnh mẽ hơn, nỗ lực quyết liệt mới có thể đạt được mục tiêu Nghị quyết nhiệm kỳ 2020 - 2025.

4. Phương hướng, nhiệm vụ phát triển năm 2023

Bến Tre có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển. Đảng bộ đoàn kết, có tinh thần phấn đấu vươn lên, tự lực tự cường, vị trí tương đối thuận lợi gần thành phố Hồ Chí Minh, thời cơ đang dần mở ra khi cầu Rạch Miễu 2 và một số dự án giao thông quan trọng đang được xây dựng, nhiều dự án đô thị, điện gió, năng lượng mới, khu, cụm công nghiệp đang được đề xuất, nhiều nhà đầu tư quan tâm, muốn đồng hành với tỉnh. Bến Tre còn có lợi thế về lao động, năm 2022, Bến Tre có 765.476/1.296 triệu người trong độ tuổi lao động, chiếm 59,06% dân số, chiếm 8,17% so với khu vực đồng bằng sông Cửu Long và chiếm 1,51% so với cả nước.

Bên cạnh những thuận lợi, năm 2023 là năm lễ thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức: Biên giới khí hậu diễn biến phức tạp, khó lường; dịch bệnh Covid-19 còn tiềm ẩn nguy cơ; sản xuất kinh doanh, thị trường tiêu thụ của các doanh nghiệp còn khó khăn, năng lực cạnh tranh của một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, thị trường tiêu thụ nông sản không ổn định; nguồn lực đầu tư và công tác giải phóng mặt bằng để tạo đất sạch thu hút đầu tư còn gặp nhiều khó khăn,...

Từ thực tiễn trên, để tạo tiền đề cho tăng tốc phát triển những năm tiếp theo, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh; năm 2023, Tỉnh ủy đặt ra mục tiêu “Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu quả; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi; kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh; tiếp tục lan tỏa sâu rộng tinh thần thi đua “Đồng Khởi mới” trên tất cả các lĩnh vực; thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh”.

Một số chỉ tiêu cụ thể (24 chỉ tiêu):

a) Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng

- (1) Kết nạp đảng viên: 1.100 đảng viên (trở lên);
- (2) Kéo giảm 5% đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật;
- (3) Phần đầu có 100 chi bộ ấp, khu phố được công nhận trong sạch, vững mạnh toàn diện;

b) Các chỉ tiêu về kinh tế

- (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) phần đầu tăng từ 9,3% (trở lên);
- (2) Cơ cấu kinh tế: Khu vực I: 33%; khu vực II: 22,3%; khu vực III: 41,24%; thuế sản phẩm: 3,46%;
- (3) Kim ngạch xuất khẩu đạt 1.700 triệu USD (trở lên);
- (4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 28.000 tỷ đồng (trở lên);
- (5) GRDP bình quân đầu người 53,9 triệu đồng/người (trở lên);
- (6) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn theo dự toán Trung ương giao đạt 5.388 tỷ đồng (trong đó: thu nội địa 5.258 tỷ đồng; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 130 tỷ đồng), chỉ tiêu địa phương phần đầu là 5.558 tỷ đồng (trong đó: thu nội địa 5.428 tỷ đồng; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 130 tỷ đồng);

c) Các chỉ tiêu về xã hội

- (1) Tỷ lệ đô thị hóa khoảng 24%;
- (2) Thành lập mới ít nhất 50 tổ hợp tác; 15 hợp tác xã; thành lập 01 Liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp;
- (3) Công nhận ít nhất 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 07 xã nông thôn mới nâng cao, 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu; phần đầu huyện Mỏ Cày Nam đạt cơ bản tiêu chí huyện nông thôn mới;
- (4) Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP khoảng 47%;
- (5) Tỷ lệ hộ nghèo còn không quá 2,5% (giảm 0,25%/năm);
- (6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 66%;
- (7) Đạt 32,1 giường bệnh/vạn dân; 10,05 bác sĩ/vạn dân;
- (8) Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt 95,01%; lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 16% và tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 13,28% so với lực lượng lao động;
- (9) Giải quyết việc làm 20.000 lao động (trở lên), trong đó 2.000 người đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng;

d) Các chỉ tiêu về môi trường

- (1) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị đạt 94,5%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt nông thôn đạt 79%; tỷ lệ phân loại rác tại nguồn đạt 25% hộ dân;

- (2) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 82,7%;

đ) Các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

- (1) Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu; huấn luyện lực lượng thường trực đạt 100%, dự bị động viên đạt 98,5%, dân quân tự vệ đạt 80% trở lên so với tổng lực lượng;

- (2) Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ 03 huyện Thạnh Phú, Mỏ Cày Nam, Chợ Lách; 25% số xã tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ;

- (3) Kiểm chế, kéo giảm tội phạm, tai/tệ nạn xã hội; kiểm chế và kiểm soát người nghiện ma túy; kéo giảm tai nạn giao thông cả 03 tiêu chí;

- (4) Điều tra, khám phá án hình sự đạt 80% (trở lên), không xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt 90% trở lên.

Xác định quan điểm phát triển để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành: Phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững là nhiệm vụ trung tâm; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh thực chất là nhiệm vụ then chốt, trong đó công tác cán bộ là then chốt của then chốt; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên cho Nhân dân và môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; phát triển các hoạt động đối ngoại đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Mọi công việc cần xoay quanh nhiệm vụ trung tâm, thúc đẩy sự phát triển, tạo việc làm và thu nhập cho người dân, cải thiện rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân.

Để đạt được mục tiêu này, trước hết các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đặc biệt là các đồng chí Tỉnh ủy viên, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần tập trung quán triệt sâu sắc phương châm hành động của Đại hội XI Đảng bộ tỉnh: “*Dân chủ - Kỷ cương - Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển*”. Tiếp tục phát huy “*Dân chủ*” trong hoạt động của hệ thống chính trị và xã hội; giữ nghiêm kỷ luật “*kỷ cương*”; tiếp tục phát huy sự “*đồng thuận*”, thống nhất cao trong hệ thống chính trị và Nhân dân; đẩy mạnh sự “*sáng tạo*” trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên; thực hiện các giải pháp đột phá nhằm “*phát triển*” kinh tế - xã hội nhanh

và bền vững. Đồng thời quán triệt và thực hiện tốt các nhiệm vụ giải pháp sau đây:

4.1 Nhóm giải pháp thứ nhất: (1) Tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị. (2) Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. (3) Khơi dậy và lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng, có thực chất phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” trong mọi lĩnh vực đời sống kinh tế, xã hội. (4) Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng với phương châm “*Lãnh đạo nội dung gì thì kiểm tra, giám sát nội dung đó*”, có liên thông nội dung kiểm tra, giám sát từ tỉnh đến cơ sở. (5) Phát huy vai trò công tác dân vận; thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” và công tác dự báo, nắm tình hình Nhân dân với phương châm “Công tác dân vận luôn đi trước một bước”. (6) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân; phát huy vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân trong tham gia chất vấn các vấn đề cử tri và đại biểu quan tâm. (7) Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực.

4.2 Nhóm giải pháp thứ hai: (1) Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy theo Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các văn bản có liên quan. (2) Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp ngang tầm nhiệm vụ. (3) Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chức danh diện Trung ương quản lý; phê duyệt rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương (*năm 2023*), nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031. (4) Thực hiện công tác cán bộ đúng quy định, xây dựng và triển khai Kế hoạch luân chuyển cán bộ; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương.

4.3 Nhóm giải pháp thứ ba: Thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi; thực hiện đồng bộ các giải pháp góp phần tăng thu ngân sách; phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) cao hơn mức 9,3%. Trong đó, tập trung và đổi mới mạnh mẽ các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; tranh thủ khai thác tối đa cơ hội, thời cơ phát triển; công khai hóa chiến lược, quy hoạch phát triển bằng nhiều hình thức thiết thực; công khai hóa chính sách với tư duy chiến lược, chính trị, đột phá; khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi doanh nghiệp hoạt động ổn định, phát triển; triển khai có kết quả cải cách hành chính. Sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023, phấn đấu giải ngân đạt 100%; Thúc đẩy các mô hình kinh tế tuần hoàn, tích hợp. Tạo điều kiện phát triển các nghề mới phù hợp với tiềm năng của từng địa phương theo chủ trương “Mỗi xã có tối thiểu một sản phẩm; mỗi huyện tập trung tối đa các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ và thực hiện có kết quả triển khai Đề án xây dựng huyện đạt chuẩn Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại các huyện Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc, Thạnh Phú, Châu Thành và Bình Đại...

Triển khai thực hiện đạt hiệu quả Chương trình số 26-CTr/TU ngày 10/10/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; phối hợp triển khai Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025; tập trung đầu tư hoàn thành hạ tầng Khu công nghiệp Phú Thuận, Cụm công nghiệp An Hòa Tây (huyện Ba Tri), Cụm công nghiệp Sơn Quy (huyện Chợ Lách),... Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh.

4.4 Nhóm giải pháp thứ tư: Tập trung đầu tư phát triển, hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững đất đai, tài nguyên thiên nhiên; nâng cao năng lực dự báo, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, thiên tai và bảo vệ môi trường.

Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm: Khu công nghiệp Phú Thuận; Bệnh viện Đa khoa tỉnh (ODA Hàn Quốc); mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Bến Tre; tuyến đường bộ ven biển kết nối liên kết vùng; xây dựng cầu Đinh Khao, cầu Tân Phú, mở rộng các tuyến quốc lộ,... xây dựng đê bao ngăn mặn kết hợp đường giao thông nối liền các huyện biển Bình Đại - Ba Tri - Thạnh Phú; hạ tầng thiết yếu hỗ trợ phát triển vùng cây ăn trái hoa kiểng khu vực huyện Mỏ Cày Bắc và Chợ Lách;...

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”... Tập trung triển khai Chương trình số 10-CTr/TU của Tỉnh ủy về quản lý, đảm bảo an ninh nguồn nước, nguồn cấp nước ngọt thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2020 - 2030; giải

quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường nhất là các vấn đề môi trường gây bức xúc trong Nhân dân...

4.5 Nhóm giải pháp thứ năm: Tập trung thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chuyển đổi số; cả 3 trụ cột (Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số), đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

4.6 Nhóm giải pháp thứ sáu: Tiếp tục quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm; thực hiện tốt chính sách đối với người có công, công tác giảm nghèo, bảo đảm chính sách an sinh xã hội; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình; tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non. Đổi mới phương pháp dạy theo hướng phát triển năng lực cá nhân của người học; đa dạng hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin; khuyến khích thành lập các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, ưu tiên đối tượng có bảo hiểm y tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra.

Chú trọng xây dựng con người Bến Tre phát triển toàn diện; gia đình hạnh phúc, tiên bộ theo Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng đô thị văn minh, xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh. Đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”; tập trung triển khai các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

4.7 Nhóm giải pháp thứ bảy: Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, kết hợp chặt chẽ, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội

Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ 03 huyện Thạnh Phú, Mỏ Cày Nam, Chợ Lách và 25% cấp xã đạt yêu cầu. Triển khai thực hiện tốt kết luận của Tư lệnh Quân khu về quản lý, sử dụng đất quốc phòng.

Nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, đấu tranh vô hiệu hóa các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và phản tử xấu, bảo vệ nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước. Tập trung đấu tranh, triệt xóa các băng nhóm tội phạm, tệ nạn xã hội, tội phạm lưu manh, côn đồ, nhất là ma túy, cờ bạc, trộm cắp, cướp giật tài sản, hoạt động liên quan “tín dụng đen”, hui trái pháp luật, tội phạm sử dụng công nghệ cao;... Tăng cường công tác tuyên truyền cho ngư dân, chủ phương tiện nắm rõ các quy định của pháp luật về khai thác thủy sản; tuần tra, kiểm soát tuyến biên giới biển, quản lý chặt phương tiện tàu thuyền, quyết tâm ngăn chặn triệt để tình trạng tàu cá trên địa bàn khai thác thủy sản trái phép tại vùng biển nước ngoài.

Nhiệm vụ đặt ra cho toàn Đảng bộ là rất nặng nề, chúng ta có nhiều cơ hội, thời cơ phát triển nhưng cũng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Tôi đề nghị các cấp ủy và cả hệ thống chính trị, mỗi cán bộ đảng viên trong tỉnh tiếp tục phát huy mạnh mẽ tinh thần Đồng Khởi mới, đoàn kết, năng động, sáng tạo, chủ động, khẩn trương, tích cực, tận dụng tối đa cơ hội, thời cơ, nỗ lực vượt qua khó khăn thách thức, đẩy mạnh đồng bộ, toàn diện công cuộc đổi mới, thực hiện công việc, nhiệm vụ, tạo ra kết quả cụ thể, rõ nét ngay từ đầu năm và suốt trong năm, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2023, tạo nền tảng và động lực phát triển nhanh, bền vững trong những năm tiếp theo, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh.

Năm mới, thành công mới, thắng lợi mới!

(*) *Tựa đề do Ban Biên tập đặt*

3. Kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) XÂY DỰNG ĐẢNG TA THẬT SỰ TRONG SẠCH VỮNG MẠNH, “LÀ ĐẠO ĐỨC, LÀ VĂN MINH”, LÃNH ĐẠO ĐƯA ĐẤT NƯỚC TA PHÁT TRIỂN NHANH, BỀN VỮNG

Cao Văn Dũng

UVBTVTU - Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Xuân Canh Ngọ 1930 Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời! Đến Xuân Quý Mão 2023 đã 93 năm Đảng ta đồng hành cùng dân tộc! Đảng ta ra đời vào mùa Xuân - mùa Xuân là mùa khởi đầu của một năm với biết bao ước mơ, hoài bão về tương lai tốt đẹp của đất nước, dân tộc! Để có sự kiện Đảng ta ra đời vào ngày 03/02/1930, là cả một thời kỳ thai nghén “đau đẻ” của toàn dân tộc; với biết bao cuộc vùng lên, quật khởi chống ngoại xâm

của dân tộc với nhiều khuynh hướng tư tưởng khác nhau, nhưng tất cả các cuộc quật khởi đều bị thực dân, đế quốc dìm trong bể máu, dân tộc ta chìm sâu trong cuộc khủng hoảng đường lối cứu nước kéo dài suốt 30 năm đầu thế kỷ XX. Vượt lên những hạn chế của các bậc tiền bối đương thời, người thanh niên Nguyễn Tất Thành, với tấm lòng yêu nước nồng nàn, tình yêu thương dân vô bờ bến, quyết chí ra đi tìm đường cứu nước. Nguyễn Tất Thành đã tìm đến Chủ nghĩa Mác-Lênin và vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể của Việt Nam, chuẩn bị mọi điều kiện về đường lối, về cán bộ... và chủ trì thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào ngày 03/02/1930. Sự kiện ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vào mùa Xuân năm 1930, có ý nghĩa chính trị sâu sắc và là một sự kiện lịch sử quan trọng - chấm dứt khủng hoảng về đường lối cứu nước và lực lượng tiên phong lãnh đạo sự nghiệp cách mạng. Không ai tưởng rằng sự ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành ngày 05/6/1911 lại gắn liền với vận mệnh của đất nước, dân tộc; nhưng lịch sử đã chứng minh điều đó. Ra đi chỉ đôi bàn tay trắng với tình yêu nước và khát vọng cháy bỏng đem lại độc lập, tự do, hạnh phúc cho dân tộc mình. Sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước; hoạt động trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, năm 1941, Bác về nước cùng với Đảng ta lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những chiến công vĩ đại trong thế kỷ XX. Lãnh đạo cuộc cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà (nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam) - lấy lại và ấn định tên nước Việt Nam - Dân tộc Việt Nam trên bản đồ thế giới; lãnh đạo Nhân dân ta trường kỳ kháng chiến 9 năm, làm nên Chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy Năm Châu, chấn động địa cầu, giải phóng, đưa miền Bắc tiến lên xây dựng xã hội chủ nghĩa; tiếp tục lãnh đạo sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đẩy hy sinh, gian khổ ở miền Nam. Với cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, đánh sục ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, buộc Mỹ xuống thay chiến tranh, rút quân về nước, ngồi vào bàn đàm phán và ký Hiệp định Paris ngày 27/01/1973, cách nay vừa tròn 50 năm lập lại hoà bình ở Việt Nam. Có thể nói, Hiệp định Paris là một bước ngoặt lịch sử, khẳng định bản lĩnh, trí tuệ và sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam; sự kết hợp chặt chẽ giữa các mặt trận ngoại giao, chính trị, quân sự, kết hợp giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo ra thế và lực mới, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn bằng Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa phải tiến hành các cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc, biên giới Tây Nam, vừa phải đối mặt với chính sách cấm vận của Mỹ và đồng minh, có những lúc đất nước ta rơi vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng những năm tám mươi và tình hình thế giới vô cùng bất lợi bởi chủ nghĩa xã hội đi vào thế thoái trào và như một cơn địa chấn chính trị thế giới khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu tan rã. Nhưng với bản lĩnh chính trị vững vàng, Đảng ta giữ vững nguyên tắc, kiên định và vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tiến hành đường lối đổi mới, đưa đất nước vượt qua khủng hoảng, đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Đại hội XIII của Đảng ta đã khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, uy tín và vị thế quốc tế như hôm nay”. Thành tựu mà đất nước ta, Nhân dân ta đạt được trong hơn 90 năm qua, khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Thành tựu hơn 35 năm đổi mới đã đưa đất nước ta bước nhanh vào thời kỳ phát triển mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Dự báo tình hình thế giới sẽ diễn biến phức tạp hơn, có cả thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen nhau; sự cạnh tranh giữa các quốc gia trên thế giới để định hình vị trí của mình đến giữa thế kỷ XXI. Việt Nam chúng ta cũng không nằm ngoài xu thế đó. Đại hội XIII của Đảng đã đề ra mục tiêu tổng quát: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Cụ thể chia làm 3 giai đoạn: Đến 2025 là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến 2030, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến giữa thế kỷ trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra rất nặng nề, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: Bốn nguy cơ mà Đảng ta nhận diện từ Đại hội VII đến nay vẫn còn tồn tại, nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế, nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa, nguy cơ về tệ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nguy cơ về “diễn biến hoà bình, có mặt gai gắt hơn; mối đe dọa về độc lập, chủ quyền, lợi ích chiến lược của đất nước, nhất là trên biển Đông bị thách thức nghiêm trọng; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ và sự chống phá của các thế lực thù địch ngày càng quyết liệt hơn. Trước tình hình trên đòi hỏi phải tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ để lãnh đạo phát triển bền vững đất nước trong chặng đường mới.

Theo đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải đồng bộ, toàn diện, quyết liệt trên tất cả các mặt. Về chính trị, luôn kiên định Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của đất nước ta, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng, kiên định các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nói: “Không ai được ngã nghiêng, dao động”. Nâng cao năng lực dự báo và ứng phó với tình hình; hoạch định chủ trương, đường lối phải bám sát thực tiễn, coi trọng khâu tổ chức thực hiện, không để chệch hướng xã hội chủ nghĩa. Tăng cường công tác xây dựng Đảng trên lĩnh vực tư tưởng. Chú trọng giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” là nhiệm vụ chiến lược cơ bản lâu dài; làm cho tư tưởng tiên bộ, tích cực lan toả mạnh trong toàn xã hội, đẩy lùi tư tưởng tiêu cực; nâng cao tính thuyết phục, tính chiến đấu của công tác tư tưởng. Nâng cao hiệu quả giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng; tuyên truyền, học tập, giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng; nâng tầm lý luận của Đảng trước yêu cầu mới đi đôi với nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức, tập trung lãnh đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, Kết luận số 21-KL/TW - Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 4, khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi và xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đề cao vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ khắc phục tư tưởng đặt nặng lợi ích riêng tư trong công việc; kiên quyết, kiên trì, đẩy mạnh phòng chống và xử lý nghiêm tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chú trọng củng cố và nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự trong sạch, vững mạnh nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Trong đó, tập trung xây dựng đội ngũ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đảm bảo sự chuyên tiếp, kế thừa giữa các thế hệ cán bộ, không để hụt hẫng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của các cấp uỷ đối với công tác kiểm tra, giám sát. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức Đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những ngành, lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, những vấn đề ở các cơ quan, đơn vị, ngành mà dư luận bức xúc, quan tâm; xử lý nghiêm, kịp thời tổ chức Đảng và đảng viên vi phạm một cách nghiêm minh, siết chặt kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Trong cơ chế thị trường, cần quan tâm trong việc xây dựng mối quan hệ giữa Đảng với dân - dựa vào dân để xây dựng Đảng. Tiếp tục đổi mới phương thức và nội dung công tác vận động quần chúng của hệ thống chính trị; phát huy vai trò của Nhân dân trong tự phê bình, góp ý xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh và tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Tiếp tục nghiên cứu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Là người sáng lập, lãnh đạo, rèn luyện Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là lúc sự nghiệp cách mạng bước sang giai đoạn mới, cần tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng thật sự trong sạch vững mạnh - để Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh” ngang tầm nhiệm vụ, lãnh đạo đưa đất nước ta phát triển nhanh, bền vững trong thời gian tới.

4. TRIỂN KHAI PHONG TRÀO THI ĐUA “ĐỒNG KHỞI MỚI” NĂM 2023 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 17/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Nghị quyết của Tỉnh uỷ về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bến Tre yêu cầu các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” năm 2023 và những năm tiếp theo, tập trung vào các nội dung sau:

*** Nội dung thi đua**

- **Về công tác xây dựng Đảng:** Tập trung thi đua xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức trong đó có xây dựng chi bộ lãnh đạo toàn diện khu dân cư theo hướng chất lượng không chạy theo chỉ tiêu thành tích, gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, văn minh đô thị; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy. Chú trọng thực hiện các nội dung: Củng cố, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ (Theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và Quyết định số 707-QĐ/TU, ngày 05/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ); tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tại chi bộ gắn với việc đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”; phát huy dân chủ, xây dựng tư tưởng tiến công, nâng cao tinh thần trách nhiệm; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thực hiện tốt vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- **Về xây dựng hệ thống chính trị:** Thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ nhất là cán bộ chủ chốt các cấp, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có năng lực và uy tín với Nhân dân; tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Chú trọng thực hiện các nội dung: nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cơ sở; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, xây dựng nhân lực khoa học công nghệ.

- **Về phát triển kinh tế - xã hội:** Thi đua phát triển nông nghiệp sạch gắn với 8 chuỗi giá trị nông sản chủ lực của tỉnh; phát triển hạ tầng thủy lợi, cấp nước, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; liên kết phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch bền vững; chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế tuần hoàn và đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh; thi đua giảm nghèo, tăng số hộ có thu nhập tốt; thi đua xây dựng phát triển văn hóa, con người Bến Tre phát triển toàn diện; gia đình hạnh phúc, tiến bộ; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là an ninh nông thôn; kiểm soát tình hình ma túy, tín dụng đen, kéo giảm tai nạn giao thông cả 03 tiêu chí, xây dựng môi trường xã hội ổn định, an toàn phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

* **Phương thức thi đua:** “Xây dựng ‘điển hình’, học tập ‘điển hình’, bắt kịp ‘điển hình’, vượt qua ‘điển hình’” của Chỉ thị số 01-CT/TU theo phương thức dọc và ngang, cụ thể:

- **Dọc:** Các ngành căn cứ vào nội dung phương châm “Hai chân - Ba mũi” để xác định nội dung thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, bảo đảm có trọng tâm; xây dựng kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua (bằng hình thức phù hợp). Trên từng lĩnh vực chọn và tập trung xây dựng “điển hình” để làm cơ sở cho việc triển khai phát động phong trào thi đua học tập “điển hình”, bắt kịp “điển hình” và vượt qua “điển hình”. Lấy hiệu quả công việc làm thước đo cho phong trào thi đua. Tập thể, cá nhân được bình chọn, biểu dương, khen thưởng trong phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có đóng góp cụ thể, thiết thực vào nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương hàng năm.

- **Ngang:** Các cấp phát động thi đua và bình xét thi đua theo hướng: Ngành tỉnh thi đua với ngành tỉnh theo từng khối; ngành huyện thi đua với ngành huyện theo khối; xã thi đua với xã theo cụm...(Theo Quyết định số 2847/QĐ-UBND, ngày 18/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về ban hành quy định về tổ chức và hoạt động, bình xét thi đua theo cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh Bến Tre)

* **Về khen thưởng:** Thực hiện theo hướng dẫn và quy định hiện hành. Hướng dẫn số 5458/HD-UBND, ngày 10/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về khen thưởng trong thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 17/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

* **Yêu cầu:** Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động sâu rộng, thực chất nhằm đạt mục tiêu giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm chắc, hiểu rõ mục tiêu cần đạt được theo phương châm “Hai chân - Ba mũi” năm 2023 và những năm tiếp theo của tỉnh, huyện, xã, ấp, từng cơ quan, đơn vị; thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, tạo thành phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả và liên tục.

Từng đảng bộ, cơ quan phát động 100% tổ chức trực thuộc đăng ký nội dung phát động thi đua cụ thể trong năm 2023 và những năm tiếp theo với mục tiêu, thời gian hoàn thành cụ thể; đăng ký tập thể, cá nhân điển hình trong thi đua. Trong quá trình triển khai, các cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị phân công nhiệm vụ

cụ thể và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện với tinh thần đồng lòng, đồng loạt để đạt kết quả cao nhất.

Ban Biên tập

III. THÔNG TIN THAM KHẢO

1. Một số kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; nhiệm vụ trong thời gian tới

a) Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022

Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Việc công khai, minh bạch và thực hiện trách nhiệm giải trình trong tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là trong các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng có chuyển biến tích cực; kịp thời công bố, công khai, thông tin báo chí về những vụ việc dư luận xã hội quan tâm, kết quả kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật; các bộ, ngành, địa phương kiểm tra tại 14.425 cơ quan, tổ chức, đơn vị về công khai, minh bạch (tăng 39,71% so với năm 2021), phát hiện, chấn chỉnh, xử lý đối với 111 cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm.

Cải cách thủ tục hành chính tiếp tục có nhiều chuyển biến rõ nét. Việc công khai, công bố, cập nhật các TTHC được thực hiện thường xuyên trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các kênh thông tin khác theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các bộ, ngành hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt. Trong đó, tổng số lượng giao dịch nội tệ qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng đạt trên 153,14 triệu giao dịch, với giá trị đạt trên 170,54 triệu tỷ đồng (tăng 11,02% về số lượng và 37,07% về giá trị giao dịch so với cùng kỳ năm 2021). Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống bù trừ điện tử và chuyển mạch tài chính đạt hơn 3.665,42 triệu giao dịch, với giá trị đạt gần 39,09 triệu tỷ đồng.

Theo báo cáo của các bộ, ngành, các địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan, năm 2022 có 19 người đứng đầu đã bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng (xử lý hình sự 10 người, cách chức 01 người, cảnh cáo 05 người, khiển trách 03 người). Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu đã có tác dụng răn đe, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

Về phòng, chống tham nhũng tại các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo; các bộ, ngành, địa phương chú trọng tăng cường quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài Nhà nước; đã tuyên truyền, tập huấn cho các hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, công ty đại chúng, các tổ chức kinh doanh, dịch vụ chứng khoán¹... về các quy định pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố...

Công tác thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

Toàn ngành Thanh tra đã triển khai 7.844 cuộc thanh tra hành chính và 195.326 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra chấn chỉnh quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực; phát hiện vi phạm về kinh tế 79.102,2 tỷ đồng, 10.621,2 ha đất. Qua đôn đốc, các cơ quan chức năng đã thu hồi 114.012,3 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 42,5%), 537,5 ha đất; xử lý hành chính 2.917 tổ chức, 7.498 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra 98 vụ, 135 đối tượng; khởi tố 16 vụ, 68 đối tượng.

Cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã giải quyết 24.075 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 89,1%. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho nhà nước 132,9 tỷ đồng, 122,1 ha đất; trả lại cho tổ chức, cá nhân 148,9 tỷ đồng, 20,5 ha đất; khôi phục, đảm bảo quyền lợi cho 119 tổ chức, 576 cá nhân; kiến nghị xử lý 547 người; chuyển cơ quan điều tra tiếp tục xử lý 32 vụ, 55 đối tượng.

Kiểm toán Nhà nước kiến nghị xử lý tài chính 36.293,5 tỷ đồng.

Việc phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng

Các Cơ quan điều tra trong Công an Nhân dân đã thụ lý điều tra 687 vụ án, 1.439 bị can phạm tội về tham nhũng. Đã kết luận điều tra và đề nghị truy tố 336 vụ/765 bị can; tạm đình chỉ điều tra 34 vụ/50 bị can; đình chỉ điều tra 08 vụ/03 bị can; thay đổi tội danh 04 vụ/02 bị can; nhập vụ án 01 vụ; chuyển Cơ quan điều tra hình sự - Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng điều tra theo thẩm quyền 01 vụ/02 bị can...

¹ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã triển khai 25 đoàn thanh, kiểm tra định kỳ và 40 đoàn kiểm tra đột xuất về hoạt động chào bán, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ, chào mua công khai, việc thực hiện nghĩa vụ của công ty đại chúng, tổ chức niêm yết,... việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán đối với các công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ.

Công tác thi hành án liên quan đến việc thu hồi tài sản tham nhũng: Tổng số phải thi hành là 3.973 việc, tương ứng với 89.609 tỷ 972 triệu đồng; trong đó: số có điều kiện thi hành là 2.739 việc tương ứng với 43.593 tỷ 296 triệu đồng; đã thi hành xong 1.895 việc, tương ứng với 15.989 tỷ 592 triệu đồng (tăng hơn 11.895 tỷ đồng, tương đương tăng 290,51% về tiền so với năm 2021).

Nhìn chung, trong thời gian qua, mặc dù dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát, tuy nhiên vẫn có diễn biến phức tạp, gây khó khăn và ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân nói chung và ảnh hưởng đến công tác phòng, chống tham nhũng nói riêng, song công tác phòng, chống tham nhũng luôn được lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, toàn diện, bài bản, với quyết tâm chính trị rất cao, đạt nhiều kết quả quan trọng, để lại dấu ấn tốt, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, hưởng ứng, đánh giá cao, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian qua còn một số khó khăn, hạn chế: Công tác xây dựng hoàn thiện thể chế trong một số trường hợp còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu. Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên một số lĩnh vực vẫn còn thiếu chặt chẽ, chưa đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý; một số quy định về quản lý kinh tế - xã hội còn sơ hở, chồng chéo, dễ bị lợi dụng, dễ làm nảy sinh tham nhũng nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung... Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức và người dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

b) Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm và làm đi đôi với nói của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới...

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, thi hành án; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi giao dịch với cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng...

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là cơ quan thanh tra nhà nước, kiểm toán nhà nước, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án ở các cấp, các ngành, các đơn vị chuyên trách về phòng, chống tham nhũng.

- Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khu vực ngoài nhà nước.

Ban Tuyên giáo Trung ương

2. Tổng quan tình hình thế giới năm 2022 và một số dự báo năm 2023

Năm 2022, tình hình thế giới diễn biến phức tạp và khó lường. Hòa bình, hợp tác vẫn là xu thế chủ đạo, song sự xuất hiện của một số xung đột, đối đầu, với không ít điểm nóng khiến mặt cạnh tranh ngày càng nổi trội. Các điểm nóng trên thế giới như tình hình Đài Loan, Bán đảo Triều Tiên, an ninh tại Afghanistan,... có nhiều diễn biến mới, căng thẳng. Nổi bật là ngày 24/02/2022, Tổng thống Nga Vladimir Putin đã phát động “chiến dịch quân sự đặc biệt” tại Ukraine với lý do chính quyền Kiev và Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) đã đe dọa an ninh nghiêm trọng Moscow. Kể từ đó đến nay, xung đột này trải qua ba giai đoạn và tiếp tục diễn ra, tác động to lớn tới toàn bộ đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, quan hệ quốc tế. Cùng với hệ lụy từ đại dịch Covid-19, nền kinh tế toàn cầu sụt giảm tăng trưởng. Lạm phát cao quay trở lại, chuỗi cung ứng tiếp

tục gián đoạn, giá nhiên liệu, lương thực tăng cao đe dọa nghiêm trọng tới cuộc sống của người dân tại nhiều quốc gia, trong đó, đặc biệt là các nước đang phát triển.

Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng sâu sắc. Cạnh tranh Mỹ - Trung ngày càng trở nên toàn diện hơn, Từ chính trị, kinh tế, cạnh tranh giữa hai cường quốc hàng đầu thế giới đã mở rộng ra lĩnh vực công nghệ và chất bán dẫn. Chiến lược an ninh quốc gia và Chiến lược quốc phòng quốc gia Mỹ đều coi Trung Quốc là đối thủ số một và thách thức dài hạn. Nga tiếp tục đối đầu căng thẳng với các nước phương Tây xung quanh các lệnh trừng phạt và giá nhiên liệu dưới tác động từ tình hình Ukraine.

Bên cạnh đó, các vấn đề toàn cầu, các vấn đề an ninh phi truyền thống vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, là thách thức chung của nhân loại. Trong đó, biến đổi khí hậu ngày càng gây ra những hậu quả nghiêm trọng hơn đối với con người và môi trường. Dịch bệnh Covid-19, bệnh đậu mùa khỉ tiếp tục tiềm ẩn nguy cơ lây nhiễm trên toàn cầu.

Cục diện kinh tế, chính trị - an ninh thế giới năm 2023 được dự báo sẽ tiếp tục khó khăn, phức tạp, khó lường, do sự chi phối của nhiều nhân tố, trong đó ba nhân tố lớn là xung đột ở Ukraine và các hệ quả; cạnh tranh giữa các nước lớn, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc và các yếu tố an ninh phi truyền thống. Các nhân tố này liên kết và lồng vào nhau, có khả năng đẩy nền kinh tế thế giới vào khủng hoảng và tạo nên những bất ổn, căng thẳng và xung đột địa chính trị gay gắt tại nhiều nơi trên thế giới, mặc dù chiến tranh quy mô lớn ít khả năng xảy ra. Xung đột Ukraine theo các chuyên gia nhiều khả năng sẽ leo thang và kéo dài trong năm 2023. Đồng nghĩa với việc căng thẳng trong quan hệ giữa Nga với Mỹ và phương Tây sẽ tiếp tục kéo dài. Trung Quốc và Nga sẽ tiếp tục tăng cường củng cố mối quan hệ đồng minh chiến lược. Trên quy mô toàn cầu, giá năng lượng, lạm phát, lãi suất tăng cao, tình trạng thiếu lương thực - tất cả đều phụ thuộc vào diễn biến của cuộc xung đột này.

Cạnh tranh giữa các nước lớn, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc có thể sẽ còn gay gắt hơn trong năm tới với việc Đại hội XX của Đảng Cộng sản Trung Quốc khẳng định vị thế và tiếp tục thực hiện “Giấc mộng Trung Hoa”, thay thế Mỹ trở thành siêu cường số 1 thế giới vào năm 2049. Vấn đề Đài Loan được giới nghiên cứu cho rằng sẽ là một trong những điểm nóng, gây ra căng thẳng trong quan hệ Trung - Mỹ. Cuộc cạnh tranh giữa hai siêu cường được cho là sẽ diễn ra toàn diện và trải rộng trên nhiều địa bàn, trong đó trước hết vẫn là khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương.

Bên cạnh đó, các chuyên gia cũng dự báo các thách thức an ninh phi truyền thống có xu hướng trầm trọng hơn trong năm 2023. Nhu cầu năng lượng toàn cầu sẽ tăng đáng kể do dân số và hoạt động kinh tế gia tăng, trong khi giá năng lượng vẫn ở mức cao, và nguồn cung khí đốt và dầu từ Nga và các thành viên OPEC giảm. Cuộc khủng hoảng năng lượng sẽ khiến một số chính phủ phải xem lại kế hoạch loại bỏ dần điện hạt nhân. Đồng thời, điều này thúc đẩy các nước tăng cường đầu tư vào nguồn năng lượng tái tạo và hệ thống lưu trữ năng lượng. Mặt khác, một số nước có thể quay trở lại với nhiên liệu hóa thạch để đảm bảo nguồn cung trước mắt. Năm 2023 là thời điểm mà các vấn đề khan hiếm nước, an ninh lương thực và an ninh mạng sẽ thực sự trở nên nghiêm trọng đối với thế giới.

Ban Tuyên giáo Trung ương

3. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Bến Tre tháng 01/2022

Tình hình an ninh chính trị tiếp tục được giữ vững, trong tháng ghi nhận 02 vụ khiếu kiện, với 39 quần chúng đến trụ sở tiếp dân thăm dò tình hình kết quả khiếu kiện.

- Trên lĩnh vực trật tự an toàn xã hội, phạm pháp hình sự phát hiện 08 vụ, làm rõ 06 vụ, 06 đối tượng (*trong tháng xảy ra 01 vụ, 07 vụ xảy ra trước đây nay xác định có tội phạm*); gồm: 06 vụ trộm cắp tài sản, 01 cố ý gây thương tích, 01 vụ mua bán trái phép chất ma túy. Đã khởi tố 06 vụ - 06 bị can.

- Tệ nạn xã hội và vi phạm hành chính khác: 11 vụ, 73 đối tượng vi phạm, gồm: 07 vụ sử dụng trái phép chất ma túy; 02 vụ đánh bạc; 01 vụ báo tin giả đến cơ quan Công an; 01 vụ cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, đã xử phạt 25 đối tượng số tiền 41.000.000 đồng, chuyển về địa phương lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc 02 đối tượng; xử phạt cảnh cáo 01 đối tượng; còn 45 đối tượng đang củng cố hồ sơ xử lý.

- Tai nạn giao thông: xảy ra 05 vụ, làm 05 người chết.

- Về đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội:

+ Triệt phá 01 tụ điểm sử dụng trái phép chất ma túy (Phú Khương), phát hiện 05 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt 05 đối tượng, tổng số tiền 7.500.000 đồng.

+ Triệt xóa 02 tụ điểm đánh bạc (Bình Phú, Phú Hưng), mời làm việc 09 đối tượng. Tạm giữ: 01 bộ bài tây, 260.000 đồng, 04 con gà trống, 04 cuộn băng keo, 03 bộ cửa sắt, 08 xe mô tô. Xử phạt hành chính 04 đối

tượng tổng số tiền 4.500.000 đồng và cảnh cáo 01 đối tượng, còn lại đang củng cố hồ sơ xử lý.

+ Giải tán 06 tụ điểm đá gà (Phú Tân: 01, Phú Hưng: 02, Phú Nhuận: 02, Sơn Đông: 01); tạm giữ: 01 bộ cờ cá ngựa, 02 bộ bài tứ sắc, 05 con gà trống, 03 bộ cựa sắt; giáo dục tại chỗ 18 đối tượng, buộc viết cam kết không tái phạm 06 đối tượng.

+ Phối hợp Phòng PC04 bắt quả tang 01 vụ mua bán trái phép chất ma túy (Phường 5), tang vật thu giữ 154 đoạn ống nhựa và 13 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; bắt quả tang 01 vụ sử dụng trái phép chất ma túy tại quán NEW CLUB 007 (Áp 1, Sơn Đông), 41 đối tượng dương tính với ma túy.

+ Kiểm tra ma túy 86 đối tượng; kết quả dương tính 25 đối tượng; xử phạt 23 đối tượng với số tiền 35.500.000 đồng, chuyển về địa phương lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc 02 đối tượng.

+ Tiếp nhận 01 đối tượng truy nã (Lý Đạt Đông, ĐKTT: 17, Khu phố 4, An Hội, thành phố Bến Tre).

+ Kiểm tra, phát hiện 03 cơ sở vi phạm kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ, tổng giá trị hàng hóa khoảng 24.000.000 đồng. Đã xử phạt 03 cơ sở tổng số tiền 6.750.000 đồng. Kiểm tra xe ô tô biển số 51A-021.52, phát hiện 1.400 gói thuốc lá hiệu Scott; phối hợp Đội Quản lý thị trường số 1 kiểm tra xe ô tô 51H-784.65, tạm giữ 2.000 bao thuốc lá hiệu Scott, 900 bao thuốc lá hiệu Jet, 500 bao thuốc lá hiệu Hero.

- Tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ 105 lượt, kiểm tra 1.260 phương tiện; lập biên bản 99 trường hợp, giáo dục tại chỗ 1.161 trường hợp. Tạm giữ: 49 phương tiện, 50 giấy tờ liên quan. Ra quyết định xử phạt 109 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 374.000.000 đồng.

Trong thời gian tới, Công an thành phố thường xuyên quản lý chặt một số đối tượng chính trị, khiếu nại, khiếu kiện, kịp thời phát hiện các vấn đề tiềm ẩn nguy cơ gây mất an ninh trật tự, xử lý kịp thời, hiệu quả không để bị động, bất ngờ.

Phương Dung (CATP)